TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HSPT
Ngày 30 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lại Thị Hiếu.

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh, bà Tòng Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Lầu A Đ, do có kháng cáo của bị cáo Lầu A Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có kháng cáo: Lầu A Đ, sinh ngày 10/8/2001 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Tiểu khu CL, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A Đứng và bà Hoàng Thị Th, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại không có kháng cáo: Cà Trọng T, sinh ngày 30/01/2008. Địa chỉ: Tiểu khu CL, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Bùi Thị Ch1. Địa chỉ: Tiểu khu CL, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- *Người đại diện theo ủy quyền quyền (theo ủy quyền ngày 23 tháng 8 năm 2023):* Chị Cà Thị Ch, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ô, xã ĐT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:* Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tiểu khu CL, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu,

tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lầu A Đ, sinh năm 2001 và Cà Trọng T, sinh năm 2008, đều trú tại Tiểu khu CL, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La nên có mối quan hệ quen biết. Khoảng 19 giờ ngày 20/8/2022, Đ đi đến nhà Lường Văn Kh, sinh năm 1987, ở cùng tiểu khu CL, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu ăn cơm uống rượu. Biết bạn gái của mình là Lường Thị Ngọc B đi chơi với nhóm của T nên Đ gọi điện thoại cho T và xảy ra xích mích. Do mâu thuẫn nên Đ điều khiển xe máy BKS 26G-204.64 đi đến nhà bà ngoại là Lò Thị Ch2, sinh năm 1967, trú tại cùng tiểu khu lấy 01 con dao nhọn dài khoảng 40 cm ở ngăn kéo trong tủ phòng bếp và giấu con dao vào trong người rồi điều khiển xe máy đến gần nhà T. Khoảng 10 phút sau, Đ thấy Lường Văn Ng, sinh năm 2005 điều khiển xe máy chở T đi đến. Đ rút dao từ trong người ra dùng tay phải chém 03 nhát vào vai trái của T. Bị chém nên T và Ng bỏ chạy, Đ đuổi theo và chém nhiều nhát vào vùng lưng và tay phải của T. Sau đó, T tiếp tục bỏ chạy, Đ cầm dao đuổi theo thì có Hoàng Hải P, Lường Đức Ch3, Nguyễn Hải N lao vào can ngăn và đưa T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Thảo Nguyên.

Ngày 21/8/2022, Bùi Thị Ch1 (mẹ đẻ của bị hại Cà Trọng T) giao nộp 01 chiếc áo khoác nỉ màu đen trắng, tại ống tay áo có nhiều vết rách.

Ngày 22/8/2022, Lầu A Đ giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu 01 con dao nhọn cán gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; Hoàng Thị Th (mẹ đẻ của Lầu A Đ) đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu 01 xe máy BKS 26G1-204.64.

Ngày 22/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu T hành khám nghiệm hiện trường. Xác định nơi xảy ra vụ án là tại Km 07+ 400m tỉnh lộ 104 thuộc địa phận tiểu khu CL, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu. Vị trí Lường Văn Ng điều khiển xe máy chở Cà Trọng T dừng lại bên lề đường bên phải hướng thị trấn NTMC - xã Tân Lập. Trục bánh trước xe máy cách lề phải 50cm, trục bánh sau xe máy cách lề phải 70cm, xe máy cách cột mốc H4/7 là 2,8m. Vị trí Cà Trọng T ngã gục khi bị Lầu A Đ đuổi chém cách vị trí dừng xe là 75m, cách lề trái 80cm, cách cột trụ cổng quán cắt tóc Huyền Trang 2,57m. Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Cà Trọng T nằm điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên từ ngày 20/8/2022 đến ngày 29/8/2022 thì ra viện.

Ngày 23/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Cà Trọng T. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 272 ngày 25/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: "Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 32%. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vết xây xước da vùng cổ sau do tác động trực tiếp của vật tầy, diện tiếp xúc giới hạn gây ra. Thương tích

vết thương vai, lưng, tay phải, gãy xương, đứt gân do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn gây ra".

Ngày 02/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu T hành thực nghiệm điều tra, T hành cho Lầu A Đ diễn lại toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích đối với Cà Trọng T. Kết quả Lầu A Đ diễn lại toàn bộ hành vi sử dụng dao gây thương tích cho Cà Trọng T, phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ liên quan trọng hồ sơ vụ án.

Về bồi thường dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, đại diện gia đình Lầu A Đ là Hoàng Thị Th đã bồi thường chi phí chữa trị, thiệt hại do thu nhập bị mất với tổng số tiền 54.378.000 đồng cho Cà Trọng T. Gia đình Cà Trọng T đã nhận tiền và không đề nghị bồi thường thêm. Bà Hoàng Thị Th không đề nghị Lầu A Đ trả lại số tiền đã bồi thường cho bà.

Tại Bản án số: 43/2022/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lầu A Đ phạm tội Cố ý gây thương tích; Xử phạt bị cáo Lầu A Đ 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2022.

- Về bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; điểm a, b, c Điều 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận bà Hoàng Thị Th (mẹ đẻ bị cáo) Lầu A Đ đã bồi thường chi phí chữa trị, thiệt hại do thu nhập bị mất với tổng số tiền 54.378.000đ (Năm mươi tư triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng) cho Cà Trọng T; Chấp nhận việc gia đình Cà Trọng T đã nhận đủ tiền và không đề nghị bồi thường thêm; Chấp nhận việc bà Hoàng Thị Th không yêu cầu bị cáo phải trả cho bà số tiền đã chi phí bồi thường cho bị hại Cà Trọng T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 12 năm 2022, bị cáo Lầu A Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Tòa án đúng quy định của pháp luật và đề nghị: Bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, bị cáo là người dân tộc thiểu số; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại; có ông nội Lầu A C1 là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, trong giai đoạn điều tra gia đình bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 8 năm tù là nghiêm khắc đối với bị cáo. Do đó đề nghị HĐXX cần xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, nhân thân bị cáo, hoàn cảnh gia đình và thái độ ăn năn hối cải của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, mở lượng khoan

hồng đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu A Đ và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 07/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lầu A Đ đã phạm tội: Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Lầu A Đ từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2022. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Các nội dung khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và tỏ ra ăn năn hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Cà Trọng T có đơn nhất trí với bản án sơ thẩm và xin vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 12 năm 2022 bị cáo Lầu A Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, hợp lệ về hình thức, đúng chủ thể, đảm bảo về thủ tục theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lầu A Đ thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với diễn biến của sự việc, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật

chứng đã thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do mâu thuẫn cá nhân, bị cáo Lầu A Đ đã sử dụng dao gây thương tích cho người bị hại Cà Trọng T với hậu quả là tổn hại 32% sức khỏe. Với hành vi phạm tội nêu trên Tòa án sơ thẩm kết án Lầu A Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lầu A Đ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lầu A Đ đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực thuyết phục gia đình bồi thường xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự cho bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, có ông nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra gia đình người bị hại đã làm đơn trình bày với nội dung (bút lục 230) *"Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Lầu A Đ đã đến thăm hỏi động viên gia đình, chi trả viện phí và bồi thường…đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Lầu A Đ…"*. Như vậy, sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo không chỉ bồi thường mà còn thăm hỏi động viên người bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu với nội dung: Không có sự việc gia đình bị cáo Lầu A Đ đe doạ, gây sự với gia đình người bị hại. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại là 32% ở mức đầu khung quy định của điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo với mức hình phạt 8 năm tù là quá nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, mở lượng khoan hồng giảm nhẹ phần nào mức hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt áp dụng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu A Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lầu A Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Lầu A Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 22/8/2022).

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lầu A Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 30/3/2023).

Nơi nhận:
- TAND huyện Mộc Châu;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu;
- Bị cáo; bị hại; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV; Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lại Thị Hiếu